

BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG THUỘC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẢI DƯƠNG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC KỸ CÁC THÔNG TIN TRONG TÀI LIỆU NÀY VÀ QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẤU GIÁ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG



TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (024) 3941 2626

Fax: (024) 3934 7818



TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, Hải Dương

Điện thoại: 0220 3891 845

Fax: 0220 3891 845



TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB

Địa chỉ: Tầng 8, số 52 phố Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 4456 8888
5380

Fax: (84-24) 3978

Tháng 5 năm 2018

MỤC LỤC

PHẦN 1: LỜI NÓI ĐẦU	4
TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN – TRUNG TÂM ĐĂNG KÍ XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG	4
PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	4
1. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ	4
1.1. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa Đơn vị sự nghiệp công lập.....	4
1.2. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương	6
2. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	6
2.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần	6
2.2. Tổ chức phát hành.....	7
2.3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	7
3. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT	7
4. CÁC TUYÊN BỐ CÓ TÍNH CHẤT TƯƠNG LAI	7
PHẦN 2: TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TỔ CHỨC TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	8
1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ TỔ CHỨC CỔ PHẦN HÓA	8
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức cổ phần hóa	8
1.2. Ngành nghề và lĩnh vực hoạt động	9
1.3. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu	9
1.4. Quá trình hình thành và phát triển	9
1.5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý.....	10
1.6. Danh sách các công ty mẹ, công ty con.....	13
1.7. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang Công ty cổ phần	13
2. GIÁ TRỊ THỰC TẾ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA VÀ GIÁ TRỊ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP	14
2.1. Giá trị thực tế của doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp thời điểm 31/03/2017.....	14
2.2. Tài sản loại trừ không tính vào giá trị doanh nghiệp	15
3. TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	15
3.1. Thực trạng về tài sản cố định.....	15
3.2. Đất đai Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đang quản lý và sử dụng	15
4. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA	17
4.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm	17
4.2. Nguyên vật liệu.....	17
4.3. Chi phí sản xuất	18
4.4. Trình độ công nghệ.....	18
4.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ	19
4.6. Hoạt động Marketing.....	19
4.7. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền	19
4.8. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết.....	19
4.9. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi cổ phần hoá:	19

4.10. Đánh giá các nhân tố thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất	21
4.11. Vị thế của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	21
PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG SAU CỔ PHẦN HÓA.....	23
1. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP SAU CỔ PHẦN HÓA	23
1.1. Thông tin cơ bản	23
1.2. Ngành nghề kinh doanh	24
1.3. Mô hình tổ chức sau khi cổ phần hóa	25
2. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ	26
2.1. Vốn điều lệ.....	26
2.2. Cơ cấu vốn điều lệ	26
2.3. Phương án tăng vốn điều lệ	27
3. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA.....	27
3.1. Chiến lược phát triển	27
3.2. Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa.....	27
3.3. Hoạt động đầu tư phát triển 03 năm sau cổ phần hóa.....	28
3.4. Kế hoạch kinh doanh của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 03 năm sau cổ phần hóa.....	28
3.5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu và giải pháp thực hiện.....	29
PHẦN 4: RỦI RO DỰ KIẾN.....	29
1. CÁC RỦI RO DỰ KIẾN.....	29
1.1. Rủi ro kinh tế	30
1.2. Rủi ro về thanh khoản.....	32
1.3. Rủi ro luật pháp	33
1.4. Rủi ro của đợt phát hành.....	33
1.5. Rủi ro đặc thù.....	33
1.6. Rủi ro khác.....	33
PHẦN 5: PHƯƠNG THỨC CHÀO BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN	34
1. BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHÚNG	34
2. CHÀO BÁN CỔ PHẦN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG.....	35
3. CHÀO BÁN CỔ PHẦN CHO NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC.....	36
4. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CỔ PHẦN HÓA	38
5. LỘ TRÌNH NIÊM YẾT, ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH SAU CỔ PHẦN HÓA.....	39
6. CÁC BÊN CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	39
6.1. Đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương..	39
6.2. Đại diện Tổ chức phát hành - Trung tâm Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Hải Dương.....	40
6.3. Đại diện tổ chức tư vấn.....	40
PHẦN 6: KẾT LUẬN.....	40

PHẦN 1: LỜI NÓI ĐẦU

Bản công bố thông tin này nhằm mục đích công bố thông tin phục vụ việc bán đấu giá cổ phần lần đầu theo hình thức đấu giá công khai, là một nội dung của quá trình cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Với tư cách là Tổ chức công bố thông tin và Tổ chức phát hành cổ phần theo Bản công bố thông tin này, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đề nghị các nhà đầu tư dựa vào các thông tin được trình bày trong Bản công bố thông tin này, mẫu Đơn đăng ký đấu giá cổ phần và Quy chế đấu giá do Tổ chức thực hiện đấu giá ban hành để đưa ra quyết định đầu tư của mình. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương chưa ủy quyền cho bất cứ tổ chức/cá nhân nào cung cấp cho nhà đầu tư các thông tin được trình bày trong Bản công bố thông tin này. Các nhà đầu tư không nên dựa vào bất kỳ thông tin hoặc tuyên bố nào không được trình bày trong các tài liệu liệt kê trên đây. Ngoài ra, nếu các nhà đầu tư có nghi ngờ về bất kỳ nội dung hay thông tin nào được trình bày trong Bản công bố thông tin này, các nhà đầu tư nên hỏi ý kiến của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cũng như của các tổ chức tư vấn độc lập. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương hiện thuộc sở hữu 100% vốn Nhà nước và đang trong quá trình thực hiện cổ phần hóa theo hình thức bán một phần vốn Nhà nước hiện có tại doanh nghiệp. Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được thành lập sau khi cổ phần hóa sẽ kế thừa các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương hiện nay theo quy định của pháp luật. Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sẽ có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ công ty, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Việc phát hành cổ phần theo hình thức đấu giá theo Bản công bố thông tin này là một phần của quá trình cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương, góp phần hình thành Công ty Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Các nhà đầu tư mua cổ phần theo Bản công bố thông tin này sẽ trở thành cổ đông của Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương và có đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông theo Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty và quy định của pháp luật.

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN – TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG

PHẦN 1: THÔNG TIN CHUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ

1.1. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa Đơn vị sự nghiệp công lập

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển Doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011;
- Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 18/07/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần;
- Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/07/2015 quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 115/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động- Thương Binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách đối với người lao động theo Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Quyết định số 817/QĐ-BLĐTBXH ngày 28/5/2013 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc đính chính Thông tư số 33/2012/TT-BLĐTBXH ngày 20/12/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020;
- Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 06/09/2017 về việc phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2017;

- Thông tư số 44/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/10/2015 của Bộ Lao động- Thương Binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 63/2015/NĐ-CP ngày 22/07/2015 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư khi sắp xếp lại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

1.2. Cơ sở pháp lý về cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

- Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020;
- Căn cứ Văn bản số 473/TTg-ĐMDN ngày 04/04/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt danh mục đơn vị sự nghiệp thuộc Sở GTVT Hải Dương chuyển thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Văn bản số 895/UBND-VP ngày 11/04/2017 của chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc chuyển đơn vị sự nghiệp thuộc Sở GTVT Hải Dương chuyển thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.
- Quyết định 4254/QĐ – UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa của Trung tâm Đăng Kiểm xe cơ giới Hải Dương;
- Căn cứ văn bản 4634/VPCP – ĐMDN ngày 18/05/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc gia hạn thời gian cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh Hải Dương.

2. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

2.1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên tiếng Anh:	HANOI STOCK EXCHANGE
Trụ sở:	Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại:	(024) 3941 2626
Fax:	(024) 3934 7818
Website:	www.hnx.vn

2.2. Tổ chức phát hành

TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG

Trụ sở: Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương
Điện thoại: (0220) 3891 845
Fax: (0220) 3891 845
Email: T3401s@gmail.com

2.3. Tổ chức tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB

Tên tiếng Anh: IB SECURITIES JOINT STOCK COMPANY (IBSC)
Trụ sở: Tầng 8 – Toà nhà Gelex, 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 4456 8888
Fax: (84-24) 3978 5380
Website: www.ibsc.vn

3. CÁC KHÁI NIỆM, TỪ VIẾT TẮT

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong Bản công bố thông tin:

TTĐK HD	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương
GTDN	Giá trị doanh nghiệp
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CPH	Cổ phần hóa
BCĐ	Ban chỉ đạo
CNĐKDN	Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
CNQSDĐ	Chứng nhận quyền sử dụng đất
LNST	Lợi nhuận sau thuế
IBSC	Công ty cổ phần chứng khoán IB
NĐT	Nhà đầu tư

4. CÁC TUYÊN BỐ CÓ TÍNH CHẤT TƯƠNG LAI

Bản công bố thông tin này trình bày một số tuyên bố có tính chất tương lai liên quan đến các kế hoạch, ý định, sự tin tưởng, dự kiến và các dự đoán về tương lai, đặc biệt trong Phần

“Phương án đầu tư và chiến lược phát triển Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sau cổ phần hóa”. Về bản chất, các tuyên bố có tính chất tương lai đó hàm chứa yếu tố rủi ro và có thể sẽ không chắc chắn chính xác trong tương lai.

Ngoài những nội dung khác, các tuyên bố có tính chất tương lai trình bày trong Bản công bố thông tin này bao gồm các tuyên bố liên quan đến:

- ❖ Mô hình tổ chức hoạt động sau cổ phần hóa;
- ❖ Cơ cấu vốn điều lệ;
- ❖ Kế hoạch chiến lược phát triển doanh nghiệp sau cổ phần hóa;

Ngoài ra, các tuyên bố về tình hình tài chính, mục tiêu và chiến lược, bộ máy quản lý điều hành, định hướng kinh doanh sau cổ phần hóa; sự hợp tác, quan hệ của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương với nhà đầu tư chiến lược và khả năng của nhà đầu tư chiến lược trong việc hỗ trợ TTĐK HD phát triển hoạt động kinh doanh, thực hiện các cải cách về quản trị doanh nghiệp; kế hoạch và giải pháp thực hiện của TTĐK HD cũng là các tuyên bố có tính chất tương lai. Trong một số trường hợp, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sử dụng các từ như “sẽ”, “tin tưởng”, “dự đoán”, “dự kiến”, “dự định”, “có thể”, “kế hoạch”, “khả năng”, “rủi ro”, “nên”, “có thể sẽ” và các từ tương tự khác để xác định các tuyên bố có tính chất tương lai.

Mặc dù Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương tin tưởng rằng các dự kiến được phản ánh trong các tuyên bố có tính chất tương lai là hợp lý nhưng TTĐK HD không thể đảm bảo rằng các dự kiến đó sẽ được chứng minh là chắc chắn xảy ra.

Ngoại trừ trường hợp bắt buộc phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần, công ty đại chúng và doanh nghiệp niêm yết sau này, TTĐK HD không có nghĩa vụ phải cập nhật, công khai hoặc sửa đổi các tuyên bố có tính chất tương lai được trình bày trong Bản công bố thông tin này, dù xuất phát từ nguyên nhân có các thông tin mới, các sự kiện xảy ra trong tương lai hoặc do các nguyên nhân khác hay không. Các nhà đầu tư cần lưu ý đến tuyên bố có tính chất cảnh báo này khi xem xét các tuyên bố có tính chất tương lai được trình bày trong Bản công bố thông tin.

PHẦN 2: TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TỔ CHỨC TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT VỀ TỔ CHỨC CỔ PHẦN HÓA

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức cổ phần hóa

Tên tiếng Việt:	TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG
Tên giao dịch:	TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG
Trụ sở:	Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương

Điện thoại: (0220) 3891 845
Fax: (0220) 3891 845
Email: T3401s@gmail.com
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Văn Sơn – Giám đốc Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

1.2. Ngành nghề và lĩnh vực hoạt động

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được quy định tại Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh Hải Dương. Theo đó, ngành nghề và lĩnh vực hoạt động của Trung tâm gồm:

- Tổ chức thực hiện việc đăng kiểm, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ theo quy định;
- Tổ chức đánh giá tình trạng kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc đề nghị của chủ phương tiện theo quy định.
- Tham gia giám định và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn giao thông liên quan đến an toàn kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của các cơ quan chức năng;
- Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn kỹ thuật và các dịch vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của Trung tâm theo quy định của pháp luật.
- Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và tham gia các hoạt động liên quan khác khi có yêu cầu của Giám đốc Sở Giao thông vận tải;

1.3. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

Kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ để cấp giấy chứng nhận ATKT và BVMT cho phương tiện cơ giới đường bộ.

1.4. Quá trình hình thành và phát triển

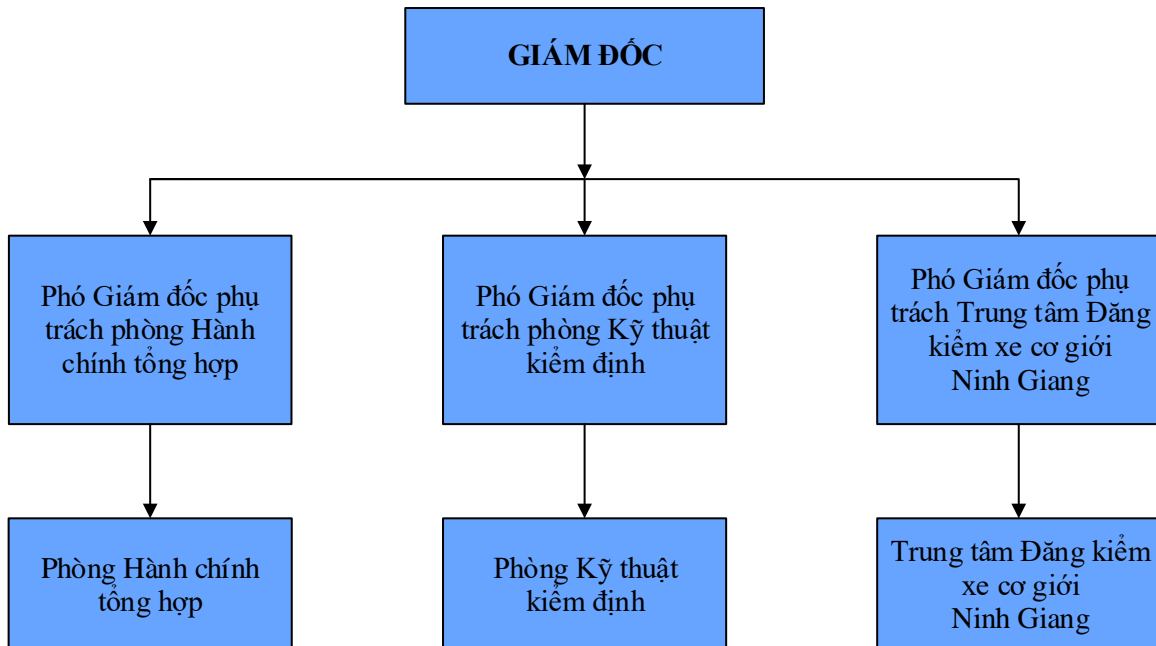
Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được thành lập theo Quyết định số 1134/QĐ-UB ngày 25/7/1995 của UBND tỉnh Hải Hưng (từ năm 1997 tách thành 02 tỉnh Hải Dương và Hưng Yên) về việc thành lập “Trạm đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ” gọi tắt là “Trạm đăng kiểm ô tô” với số biên chế ban đầu là 05 cán bộ.

Năm 2005, UBND tỉnh Hải Dương có Quyết định số 4922/2005/QĐ-UBND ngày 28/10/2005 về việc đổi tên Trạm Đăng kiểm phương tiện cơ giới đường bộ thành Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương thuộc Sở Giao thông vận tải.

Hiện nay, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương có 42 cán bộ, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 1621/QĐ-UBND ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh Hải Dương.

1.5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý

Hình 01: Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý trước CPH



Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Giám đốc

Là người đứng đầu Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở GTVT và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Sở GTVT và Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Giám đốc chỉ đạo, điều hành toàn diện các mặt hoạt động và thống nhất quản lý công tác chung của Trung tâm thông qua việc trực tiếp chỉ đạo, điều hành những vấn đề lớn, quan trọng (và các vấn đề khác trong trường hợp xét thấy cần thiết) trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới và phân công nhiệm vụ cho các Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các mặt, lĩnh vực công tác theo quy định.

Phó Giám đốc

Được sử dụng quyền hạn của Giám đốc để chủ động, trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các công việc thuộc các lĩnh vực, phòng, bộ phận công tác được Giám đốc phân công; đề xuất hoặc báo cáo Giám đốc các điều kiện cần thiết để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được phân công và báo cáo Giám đốc các nội dung theo quy định.

Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được phân công, về duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, đoàn kết nội bộ; chăm lo, phát triển đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, thực hành tiết kiệm, chống lãng

phí; về những vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng xảy ra ở các lĩnh vực, phòng, bộ phận, cá nhân phụ trách.

Thường xuyên theo dõi và xử lý các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền được phân công và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các phòng, bộ phận, cá nhân; chủ động phối hợp để xử lý công việc.

Đề xuất với Giám đốc các phương thức, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của Trung tâm đối với các lĩnh vực công tác được phân công.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ phận có liên quan thực hiện các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; báo cáo Giám đốc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, pháp luật cho phù hợp. Thường xuyên báo cáo về tình hình, kết quả giải quyết công việc theo nhiệm vụ được phân công, báo cáo những vấn đề đột xuất, mới phát sinh để giúp Giám đốc nắm bắt kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành chung.

Ngoài việc báo cáo liên quan đến các nội dung nêu trên, các Phó Giám đốc phải báo cáo kết quả công tác của mình tại cuộc họp của Lãnh đạo Trung tâm hoặc sau khi hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Ngoài các nhiệm vụ, lĩnh vực công tác cụ thể được phân công, các Phó Giám đốc có trách nhiệm quán xuyến hoạt động chung của Trung tâm để có thể đảm nhiệm các nhiệm vụ khác do Giám đốc giao.

Phòng Hành chính tổng hợp:

- Chức năng: Tham mưu, tổng hợp, đề xuất, giúp Giám đốc Trung tâm quản lý về công tác tổ chức – hành chính, kế toán – tài vụ, kế hoạch, nghiệp vụ đăng kiểm.

- Nhiệm vụ:

+ Công tác văn thư, lưu trữ và bảo mật công văn giấy tờ theo quy định; công tác hành chính, nội vụ.

+ Tham mưu xây dựng, giám sát các quy chế, quy định nội bộ của Trung tâm.

+ Xây dựng kế hoạch sử dụng lao động hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Theo dõi, phổ biến và giải quyết chế độ, chính sách của viên chức, người lao động; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị có liên quan đến công dân, viên chức, người lao động.

+ Công tác tổ chức, cán bộ, lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội, công tác thi đua, khen thưởng.

+ Xây dựng kế hoạch thu – chi ngay từ đầu năm để cân đối nguồn tài chính của Trung tâm.

+ Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ; chịu trách nhiệm về sử dụng các quỹ và tính hợp lý, hợp pháp của các chứng từ.

- + Thu phí, lệ phí kiểm định, thanh quyết toán ấn chỉ với Cục ĐKVN...
- + Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Trung tâm giao.

✚ Phòng Kỹ thuật kiểm định:

- Chức năng: Thực hiện công việc kiểm định; tham mưu, đề xuất giúp Giám đốc Trung tâm tổ chức quản lý về công tác đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ theo kế hoạch được giao.
- Nhiệm vụ:
 - + Thực hiện công tác kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới đường bộ tham gia giao thông theo quy định.
 - + Tổ chức đánh giá tình trạng kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc đề nghị của chủ phương tiện theo quy định.
 - + Tham gia giám định và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa sự cố, tai nạn giao thông liên quan đến an toàn kỹ thuật xe cơ giới theo yêu cầu của các cơ quan chức năng.
 - + Thực hiện các hoạt động dịch vụ tư vấn kỹ thuật và các dịch vụ khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của Trung tâm theo quy định của pháp luật.
 - + Thường trực, tổng hợp sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Trung tâm.
 - + Hướng dẫn nghiệp vụ đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ thực hiện kiểm định đúng quy trình, tiêu chuẩn.
 - + Sử dụng và bảo quản thiết bị kiểm định, máy phát điện; đề xuất sửa chữa định kỳ, đột xuất đảm bảo thiết bị, máy móc hoạt động tốt phục vụ cho sản xuất.
 - + Chấp hành và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng.
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Trung tâm giao.

✚ Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Ninh Giang:

- Chức năng:
 - + Tổ chức thực hiện công tác đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương và sự giám sát của các cơ quan Nhà nước.
- Nhiệm vụ:
 - + Tổ chức thực hiện công tác đăng kiểm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
 - + Tổ chức công tác tư vấn về kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (thiết kế hoán cải phương tiện cơ giới) và nghiên cứu ứng dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công tác đăng kiểm.

- + Tham gia giám định tình trạng kỹ thuật phương tiện giao thông cơ giới đường bộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế và của chủ phương tiện.
- + Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý cơ sở vật chất kỹ thuật của Nhà nước đã trang bị nhằm duy trì, phát triển và nâng cao hiệu quả chất lượng công tác đăng kiểm.
- + Thực hiện chế độ thông tin định kỳ, đột xuất; báo cáo thống kê, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả công tác của Trung tâm theo quy định.
- + Chấp hành và tạo điều kiện cho việc thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng.
- + Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương, Sở Giao thông Vận tải Hải Dương, UBND tỉnh Hải Dương và Cục Đăng kiểm Việt Nam giao.

1.6. Danh sách các công ty mẹ, công ty con: Không có.

1.7. Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang Công ty cổ phần

Tổng số lao động có tên trong danh sách người lao động thường xuyên của Trung tâm tại thời điểm công bố giá trị đơn vị sự nghiệp công lập tại 27/11/2017 là: 32 người

Tổng số lao động tiếp tục chuyển sang công ty cổ phần: 32 người. Trong đó:

- ❖ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương : 22 người.
 - Lãnh đạo: 2 người.
 - Đăng kiểm viên: 13 người.
 - Nhân viên nghiệp vụ: 7 người.
- ❖ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang (đơn vị trực thuộc): 10 người.
 - Lãnh đạo: 2 người.
 - Đăng kiểm viên: 4 người.
 - Nhân viên nghiệp vụ: 4 người.

Cơ cấu lao động phân loại theo trình độ tại thời điểm công bố giá trị đơn vị sự nghiệp công lập (27/11/2017)

Trình độ	Số lượng
Đại học và trên đại học	31 người
Cao đẳng, trung cấp	0 người
Đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	1 người
Chưa qua đào tạo	0 người

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

2. GIÁ TRỊ THỰC TẾ DOANH NGHIỆP CỔ PHẦN HÓA VÀ GIÁ TRỊ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

2.1. Giá trị thực tế của doanh nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp thời điểm 31/03/2017.

Theo Quyết định số 3625/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương, tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp của Trung tâm (ngày 31/03/2017):

- Giá trị thực tế Trung tâm: 63.095.587.326 đồng.
- Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Trung tâm: 61.649.444.808 đồng.

Bảng 03: Chi tiết kết quả xác định giá trị doanh nghiệp

KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP			
Tại thời điểm 24h, ngày 31 tháng 03 năm 2017			
Đơn vị tính: VND			
Chỉ tiêu	Số liệu sổ kế toán	Số liệu xác định lại	Chênh lệch
1	2	3	4
A. Tài sản đang dùng (I+II+III+IV)	62.857.413.866	63.095.587.326	238.173.460
I. TSCĐ và đầu tư dài hạn	40.254.496.187	40.492.669.647	238.173.460
1. Tài sản cố định	37.150.672.487	37.296.250.220	145.577.733
a. TSCĐ hữu hình	31.952.734.487	32.098.312.220	145.577.733
- Nhà cửa vật kiến trúc	25.705.261.017	25.705.261.017	-
- Máy móc thiết bị	6.247.473.470	6.319.061.803	71.588.333
- Phương tiện vận tải	-	73.989.400	73.989.400
b. TSCĐ vô hình	5.197.938.000	5.197.938.000	-
2. Chi phí XDCB dở dang	3.103.823.700	3.103.823.700	-
3. Chi phí trả trước dài hạn	-	92.595.727	92.595.727
II. TSLĐ và đầu tư ngắn hạn	22.602.917.679	22.602.917.679	-
1. Tiền:	22.494.777.379	22.494.777.379	-
+ Tiền mặt tồn quỹ	8.212.518	8.212.518	-
+ Tiền gửi ngân hàng	22.486.564.861	22.486.564.861	-
2. Các khoản phải thu	108.140.300	108.140.300	-
B. Tài sản chờ thanh lý	-	-	-
TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP (A + B + C + D + E)	62.857.413.866	63.095.587.326	238.173.460
Trong đó:			
TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ DOANH NGHIỆP (Mục A)	62.857.413.866	63.095.587.326	238.173.460
F1. Nợ thực tế phải trả	1.335.861.518	1.335.861.518	-
Trong đó: Giá trị quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng phải nộp NSNN	-	-	-
F2. Nguồn kinh phí sự nghiệp	110.281.000	110.281.000	-
TỔNG GIÁ TRỊ THỰC TẾ PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP [A-(F1+F2)]	61.411.271.348	61.649.444.808	238.173.460

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

2.2. Tài sản loại trừ không tính vào giá trị doanh nghiệp

Không có

3. TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

3.1. Thực trạng về tài sản cố định

Bảng 04: Tài sản cố định Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Đơn vị: VND

STT	Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại theo sổ kế toán	Giá trị xác định lại	Chênh lệch
I	TSCĐ hữu hình	43.511.442.969	31.952.734.487	32.098.312.220	145,577,733
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	32.823.943.700	25.705.261.017	25.705.261.017	0
2	Máy móc thiết bị	10.317.552.269	6.247.473.470	6.319.061.803	71,588,333
3	Phương tiện vận tải	369.947.000	0	73.989.400	73,989,400
II	TSCĐ vô hình (*)	5.197.938.000	5.197.938.000	5.197.938.000	0
1	Chi phí đền bù GPMB	5.197.938.000	5.197.938.000	5.197.938.000	0
Tổng		48,709,380,969	37,150,672,487	37,296,250,220	145.577.733

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

(*) Năm 2017, trong bảng cân đối tài khoản của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương, chi phí đền bù GPMB được Đơn vị thể hiện dưới khoản mục 2118: Tài sản cố định hữu hình khác.

3.2. Đất đai Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đang quản lý và sử dụng

Bảng 05: Đất đai Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

TT	Địa điểm	Diện tích đất (m ²)	Mục đích sử dụng hiện tại	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng	Hình thức lựa chọn khi chuyển sang Công ty Cổ phần
1	- Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. - Địa chỉ: Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương.	11.005,6	Làm trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 26/09/2014 của UBND tỉnh Hải Dương về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương	Được cấp lâu dài, không thu tiền sử dụng đất	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm

TT	Địa điểm	Diện tích đất (m ²)	Mục đích sử dụng hiện tại	Hồ sơ pháp lý	Hiện trạng sử dụng	Hình thức lựa chọn khi chuyển sang Công ty Cổ phần
2	- Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang. - Địa chỉ: huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.	16.866	Làm trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	Quyết định số 2530/QĐ-UBCK và số 2531/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND huyện Ninh Giang về thu hồi đất để giải phóng mặt bằng xây dựng Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang	Được cấp lâu dài, không thu tiền sử dụng đất	Thuê đất, trả tiền thuê hàng năm
Tổng cộng		27.871,6				

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Ngày 30/07/2012, UBND Thành phố Hải Dương có quyết định số 1434/QĐ – UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ khu thu hồi đất để xây dựng Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương theo đó tổng kinh phí GPMB khu đất tại phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương là 5.197.938.000 đồng và được tính vào giá trị tài sản cố định vô hình khi Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cổ phần hóa.

Khu đất Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang tại huyện Ninh Giang được chuyển đổi mục đích sử dụng và cho Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương thuê đất theo quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 19/09/2017 và hợp đồng thuê đất số 1846/HĐTD giữa UBND tỉnh Hải Dương và Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Do vậy, khu đất trên do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương thuê sử dụng phát sinh sau thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp nên không tính vào giá trị Doanh nghiệp.

Ngày 11/10/2017, UBND tỉnh Hải Dương cũng có quyết định 3038/UBND-VP về việc phương án sử dụng đất của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương theo đó cả 2 khu đất của Trung tâm đăng kiểm đang sử dụng được tiếp tục sử dụng theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm nên không tính giá trị quyền sử dụng đất trong xác định giá trị doanh nghiệp.

4. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC KHI CỔ PHẦN HÓA

4.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

Bảng 06: Tình hình sản xuất kinh doanh trước cổ phần hóa Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016		Năm 2017	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
I	Tổng thu	14.532.930.354	100%	15.914.454.514	100%	17.133.127.494	100%
1	Dịch vụ kiểm định	12.346.200.000	84,95%	13.319.855.000	83,70%	11.644.452.500	67,96%
2	Phí bảo trì (*)	956.434.830	6,58%	1.028.406.464	6,46%	1.328.413.197	7,75%
3	Lãi NH	475.733.229	3,27%	741.148.070	4,66%	974.211.897	5,69%
4	Lệ phí cấp chứng nhận kiểm định		0,00%		0,00%	2.782.985.000	16,24%
5	Phí cải tạo (**)	199.950.000	1,38%	251.220.000	1,58%		0,00%
6	Phí kiểm định cầu	45.357.000	0,31%	107.583.500	0,68%		0,00%
7	Dán thẻ Etag		0,00%	5.091.060	0,03%		0,00%
8	Thu khác	509.255.295	3,50%	461.150.420	2,90%	403.064.900	2,35%

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

(*) Phí bảo trì là phí sử dụng đường bộ được quy định theo thông tư 293/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ tài chính;

(**) Phí cải tạo là phí Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo: Theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ GTVT; Thông tư số 42/2014/TT-BGTVT ngày 15/9/2014 của Bộ GTVT; Thông tư số 102/2008/TT-BTC ngày 11/11/2008 của Bộ Tài chính; Thông tư số 114/2013/TT-BTC ngày 20/8/2013 của Bộ Tài chính;

Nguồn thu của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đến chủ yếu từ dịch vụ kiểm định và lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định. Tổng nguồn thu của Trung tâm năm 2017 đạt hơn 17 tỷ trong đó dịch vụ kiểm định và lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định chiếm hơn 84%, phí bảo trì đường bộ chiếm 7,75% và còn lại là lãi tiền gửi và các khoản thu khác.

4.2. Nguyên vật liệu

- Nguyên nhiên liệu đầu vào của Đơn vị không có nhiều, chủ yếu là nguyên nhiên liệu để vận hành máy móc (điện, dầu, mỡ...). Do vậy, tính ổn định và khả năng dự đoán sự thay đổi chi phí nguyên vật liệu đầu vào khá tốt. Ảnh hưởng của giá nguyên vật liệu đối với doanh thu, lợi nhuận của Đơn vị không cao.

4.3. Chi phí sản xuất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
	Tổng chi phí (*)	6.383.437.786	6.213.266.929	6.150.781.458
1	Chi phí nhân công (**)	4.312.321.262	4.470.043.413	4.842.816.574
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	1.056.257.893	995.343.320	785.141.717
3	Chi mua trang thiết bị, sửa chữa TSCĐ	43.846.000	17.508.500	0
4	Chi khác	971.012.631	730.371.696	522.823.167

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

(*) Do là đơn vị hành chính sự nghiệp nên cách hạch toán thu chi của TTĐK khác với các doanh nghiệp hoạt động theo Luật doanh nghiệp. Tổng chi phí là các khoản chi phí được bóc tách như trên không thuộc phần “3 Chi trong kỳ” và là một bộ phận cấu thành nên khoản mục “7 Bổ sung kinh phí” trong Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất, kinh doanh của TTĐK HD. Tổng chi phí này cũng không bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định hàng năm của đơn vị do chi phí này không phát sinh dòng tiền thực tế hàng năm.

(**) Chi phí nhân công bao gồm chi phí lương và các chi phí liên quan đến bảo hiểm và khám sức khỏe của CBCNV Trung tâm đăng kiểm

- Chi phí sản xuất chính của Trung tâm là chi phí nhân công, chi nghiệp vụ, chuyên môn, chi phí mua trang thiết bị và chi phí vận hành (điện, nước, văn phòng phẩm....). Các chi phí này khá ổn định và không có quá nhiều biến động. Do vậy, rủi ro về biến động chi phí đầu vào cho Đơn vị rất thấp, có thể dự tính trước trong hoạt động kinh doanh được. Theo đó, tính cạnh tranh của Đơn vị khá cao.

4.4. Trình độ công nghệ

Các máy móc sử dụng trong việc kiểm định xe cơ giới được Công ty mua của các hãng nước ngoài, chất lượng cao như Đức, Mỹ, Singapore....cụ thể:

STT	Tên thiết bị	Xuất xứ
1	Bộ máy kiểm tra khí xả động cơ xăng	Maha/Đức
2	Máy kiểm tra phanh cho xe có tải trọng cầu đến 13 tấn	Maha/Đức
3	Máy kiểm tra tiếng ồn và bộ phận kết nối với mát tính, dùng chung máy tính với máy kiểm tra đèn	Maha/Đức
4	Máy kiểm tra trượt ngang cho xe có tải trọng cầu đến 15 tấn	Maha/Đức
5	Bộ máy kiểm tra khí xả động cơ diesel	Maha/Đức
6	Máy kiểm tra đèn pha kỹ thuật số	Maha/Đức
7	Thiết bị hỗ trợ kiểm tra gầm cho xe có tải trọng 18 tấn	Maha/Đức
8	Máy kiểm tra đèn chiếu sáng phía trước với hệ thống camera kỹ thuật số	Maha/Đức

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

4.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

- Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng;

Hiện nay, Đơn vị hoạt động theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 theo giấy chứng nhận số 024QMS17 cấp ngày 17/09/2017

Với hệ thống quản lý chất lượng này, Đơn vị luôn đặt khách hàng vào vị trí trung tâm trong mọi hoạt động nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng khi sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Đơn vị.

- Bộ phận kiểm tra chất lượng của trung tâm: Ban quản lý chất lượng của Đơn vị được thành lập theo quyết định số 295/QĐ – TTĐK ngày 30/12/2016 của Giám đốc Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương, gồm 6 thành viên.

4.6. Hoạt động Marketing

Trước thời điểm cổ phần hóa, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương hoạt động theo hình thức đơn vị sự nghiệp nhà nước, do vậy, hoạt động Marketing, quảng cáo chưa được chú trọng. Tuy nhiên, sau khi chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, Công ty bắt buộc phải đẩy mạnh hoạt động marketing để quảng bá, tìm kiếm và thu hút khách hàng.

4.7. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Đơn vị hiện nay sử dụng theo mẫu chung của logo Cục đăng kiểm Việt Nam.



Hiện nay, logo này đã được đăng ký nhãn hiệu thương mại.

4.8. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Do khách hàng của Đơn vị chủ yếu là khách hàng cá nhân nên Đơn vị không có các hợp đồng lớn nào.

4.9. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 3 năm trước khi cổ phần hoá:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
1. Tổng giá trị tài sản (1)	Đồng	55.315.299.497	59.772.142.944	65.243.099.126
2. Nợ phải trả (2)	Đồng	93.540.670	66.631.359	112.342.297
Trong đó, nợ quá hạn		0	0	0
3. Nợ vay dài hạn	Đồng	0	0	0
Trong đó, nợ quá hạn		0	0	0
4. Nợ phải thu khó đòi	Đồng	0	2.169.960	0
5. Tổng số lao động	Đồng	36	36	36

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
6. Tổng quỹ lương	Đồng	3.951.233.492	4.192.176.180	4.545.712.500
7. Thu nhập bình quân 1 người/tháng	Đồng	9.140.000	9.700.000	10.500.000
8. Tổng thu trong kỳ (3)	Đồng	14.532.930.354	15.914.454.514	17.133.127.494
9. Tổng chi phí trong kỳ (4)	Đồng	6.383.437.786	6.213.266.929	6.150.781.458
10. Nộp ngân sách nhà nước		2.132.666.000	2.385.608.553	3.996.142.000
a. Thuế thu nhập đơn vị phải nộp ngân sách nhà nước	Đồng	2.132.666.000	2.385.354.000	3.413.918.500
b. Thuế GTGT phải nộp	Đồng	0	254.553	582.223.500
11. Chênh lệch thu chi sau khi nộp ngân sách nhà nước (5)	Đồng	6.016.826.568	7.315.579.032	6.986.204.036

Nguồn: Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh và Bảng cân đối tài khoản năm 2015, 2016, 2017 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương (6)

(1) Tổng giá trị tài sản là tổng của các khoản mục tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình, xây dựng cơ bản dở dang, các khoản phải thu, tạm ứng và trừ đi hao mòn tài sản cố định trên bản cân đối tài khoản của Trung tâm.

(2) Nợ phải trả là các khoản phải trả của TTĐK HD trên bản cân đối tài khoản và trong 3 năm 2015, 2016, 2017, đơn vị không phát sinh các khoản vay ngân hàng.

(3) Tổng thu trong kỳ là các khoản thu của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được trình bày chi tiết tại khoản 4.1 mục 4 phần 2: Tình hình chung về tổ chức trước khi cổ phần hóa

(4) Tổng chi phí trong kỳ là các khoản chi phí sản xuất được thể hiện chi tiết tại khoản 4.3 mục 4 phần 2: Tình hình chung về tổ chức trước khi cổ phần hóa và là một phần của khoản mục “7 Bổ sung kinh phí” thể hiện trong Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tổng chi phí này chưa bao gồm chi phí khấu hao tài sản cố định hàng năm của đơn vị. Chi phí khấu hao lũy kế của đơn vị được thể hiện chi tiết theo bảng dưới

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Hao mòn TSCĐ lũy kế	6.207.951.092	9.177.164.569	13.973.935.442

(5) Chênh lệch thu chi sau khi nộp ngân sách nhà nước bao gồm các khoản khấu hao tài sản hàng năm của đơn vị do đây là các khoản không phát sinh dòng tiền chi thực tế và các khoản trích lập các quỹ của đơn vị.

(6) Báo cáo thu, chi hoạt động sự nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm 2015, 2016, 2017 của TTĐK HD được lập theo Thông tư số 185/2010/TT – BTC ngày 15/11/2010 của Bộ tài chính. Bảng cân đối tài khoản năm 2015, 2016, 2017 của TTĐK HD được lập theo quyết định số 19/2006/QĐ/BTC ngày 30/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Nguồn thu của TTĐK HD tăng đều đặn hàng năm với mức tăng 1,2 đến 1,4 tỷ đồng/năm. Điều này chứng tỏ hoạt động kinh doanh của Trung tâm phát triển khá thuận lợi. Đi kèm theo sự tăng trưởng của nguồn thu là giá trị nộp ngân sách hàng năm cũng tăng lên theo mức tương ứng. Năm 2017, giá trị nộp ngân sách theo báo cáo thu, chi của Trung tâm đạt mức 3,4 tỷ đồng.

4.10. Đánh giá các nhân tố thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 năm gần nhất

4.10.1. Thuận lợi

Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được sự quan tâm, tạo điều kiện của UBND tỉnh Hải Dương và các ban ngành chức năng cho quá trình hoạt động, phát triển của Trung tâm.

Tập thể CBCNV TTĐK HD luôn đoàn kết nhất trí, gắn bó với nghề nghiệp, có kinh nghiệm chuyên môn tốt.

Sự phát triển của nền kinh tế dẫn đến mức sống người dân ngày càng tăng cao, do vậy việc sử dụng ô tô ngày một tăng trong tầng lớp dân cư. Nhu cầu đăng kiểm xe ô tô và các lệ phí đi kèm vì thế cũng tăng lên hàng năm. Bên cạnh đó, các sản phẩm, dịch vụ do TTĐK HD cung cấp cũng ngày càng được đầu tư để nâng cao và cải thiện. Do đó, tiềm năng phát triển của TTĐK HD trong những tương lai có nhiều điều kiện thuận lợi.

4.10.2. Khó khăn

Phí, lệ phí dịch vụ đăng kiểm theo khung giá do Bộ Tài chính quy định. Tuy nhiên, mức phí, lệ phí đăng kiểm hiện nay vẫn còn thấp trong khi chi phí cho dịch vụ đăng kiểm vẫn còn cao.

Do lượng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa cao, cũng như lượng xe ô tô các khu vực lân cận có nhu cầu sử dụng dịch vụ của TTĐK HD còn ít, chưa khai thác hết công suất và dịch vụ của TTĐK HD.

4.11. Vị thế của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

4.11.1. Vị thế của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương trong ngành

Kiểm định xe cơ giới là việc rất cần thiết, chất lượng của xe phản ánh trực tiếp đến người dân khi tham gia giao thông. Hơn 20 năm xây dựng và phát triển, bằng sự lao động, sáng tạo miệt mài của tập thể người lao động, đến nay Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đã trở thành 1 Trung tâm lớn có nhiều dây chuyên kiểm định nhất Việt Nam (Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương có 4 dây chuyên kiểm định, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang đang xây dựng với quy mô 3 dây chuyên kiểm định). Hiện nay, tại Hải Dương, ngoài Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương còn có Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Chí Linh 34.02D với 2 dây chuyên hoạt động của tư nhân. Trung tâm đăng

kiểm xe cơ giới Chí Linh hoạt động cũng thu hút một số lượng khách hàng nhất định đối với hoạt động đăng kiểm của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Tuy nhiên, nếu xét về quy mô hoạt động và số lượng xe đăng kiểm tại Hải Dương thì hiện nay Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương vẫn đứng đầu. .

Trung tâm trong những năm qua luôn hoạt động ổn định với chất lượng cao, máy móc không bị hư hỏng, phải dừng sản xuất, đáp ứng được nhu cầu kiểm định của nhân dân trong tỉnh Hải Dương và các tỉnh lân cận.

Tổng quan về năng lực hoạt động của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới như sau:

+ Kết quả thực hiện kế hoạch thu phí kiểm định:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Kế hoạch thu phí kiểm định	Thực hiện	Đạt (thực hiện/kế hoạch)
2013	5.000	10.241	205%
2014	6.500	16.536	254%
2015	7.200	12.345	171%
2016	8.000	15.914	187%
2017	12.000	13.989	116%

Lực lượng cán bộ, kỹ sư, đăng kiểm viên có trình độ lành nghề, có kinh nghiệm trong công tác, trẻ, khỏe, làm chủ công nghệ, vận hành hiệu quả thiết bị máy móc hiện đại.

Thời gian tới, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sẽ tập trung phát triển các lĩnh vực dịch vụ có liên quan để hỗ trợ cho lĩnh vực đăng kiểm bao gồm: Tư vấn kỹ thuật, tư vấn thiết kế, cải tạo; cùng nhà đầu tư chiến lược mở thêm một số ngành nghề theo hướng của Nhà đầu tư chiến lược...

Đồng thời, Trung tâm sẽ phát huy tối đa nội lực, thu hút các đối tác thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động đầu tư phát triển để phát triển Trung tâm; tận dụng tối đa mọi nguồn lực, lựa chọn nhà đầu tư có năng lực tài chính, có kinh nghiệm trong quản lý kinh tế để duy trì và nâng cao lợi thế cạnh tranh dài hạn.

4.11.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành đăng kiểm phương tiện xe cơ giới là ngành kinh doanh có điều kiện theo Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới. Cụ thể: Quy định số lượng xe cơ giới được kiểm định không quá 90 xe/ngày đối với 01 dây chuyền kiểm định loại I (xe con) và không quá 70 xe/ngày đối với 01 dây chuyền kiểm định loại II (xe tải).

Thị trường ô tô tại Việt Nam hiện nay vẫn còn nhiều dư địa để phát triển, số lượng xe ô tô nhiều khả năng sẽ tăng trưởng mạnh trong tương lai. Do vậy, nhu cầu kiểm định xe sẽ

tăng tương ứng. Bên cạnh đó, hiện nay, ở Hải Dương chỉ có 2 trung tâm đăng kiểm, do vậy, khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực này cũng không quá cao.

Hiện nay, Ngành đăng kiểm xe cơ giới được sự quan tâm đặc biệt của Nhà nước nhằm đáp ứng nhu cầu kiểm định của nhân dân, thuận tiện trong việc kiểm định không phải đi xa, nên việc xã hội hoá công tác đăng kiểm theo cơ chế thị trường, tăng tính minh bạch và cạnh tranh, bên cạnh đó sẽ đảm bảo sự phát triển vững mạnh của ngành, phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất và đời sống chính trị xã hội của đất nước và phát triển đối với công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nói riêng và sự phát triển của nền kinh tế nói chung.

4.11.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương với định hướng của ngành, chính sách Nhà nước

Theo sát sự điều chỉnh về quy hoạch các Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới đã từng bước thể hiện sự đúng đắn trong định hướng phát triển và hoạt động phù hợp với định hướng của ngành và chính sách nhà nước tại Quyết định số 3771/QĐ-BGTVT ngày 06/10/2014 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể các Trung tâm đăng kiểm và dây chuyền kiểm định xe cơ giới đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- Về hoạt động đầu tư

Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đã đầu tư đúng với quy hoạch để đáp ứng với nhu cầu của người dân và với tình hình xã hội.

- Về hoạt động sản xuất

Hiện tại Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương có 3 dây chuyền xe tải và 1 dây chuyền xe con đáp ứng điều kiện về hoạt động sản xuất. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới huyện Ninh Giang đang được đầu tư xây dựng và dự kiến đi vào hoạt động vào tháng 9/2018 với dây chuyền hỗn hợp đáp ứng được nhu cầu của người dân.

Với vị thế là Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Chính Phủ, các Bộ, Ngành, Cục Đăng kiểm Việt Nam, UBND tỉnh Hải Dương và Sở Giao thông vận tải Hải Dương nên đã đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại đáp ứng được nhu cầu cạnh tranh trong thời gian tới.

PHẦN 3: PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG SAU CỔ PHẦN HÓA

1. GIỚI THIỆU VỀ DOANH NGHIỆP SAU CỔ PHẦN HÓA

1.1. Thông tin cơ bản

Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Tên tiếng Anh: Hai Duong Motor Transport Vehicle Registration Joint Stock Company

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương
Trụ sở: Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương
Điện thoại: (0220) 3891 845
Fax: (0220) 3891 845
Vốn điều lệ dự kiến: 61.649.440.000 đồng

1.2. Ngành nghề kinh doanh

Bảng 07: Danh mục ngành nghề sau CPH của TTKĐ xe cơ giới Hải Dương

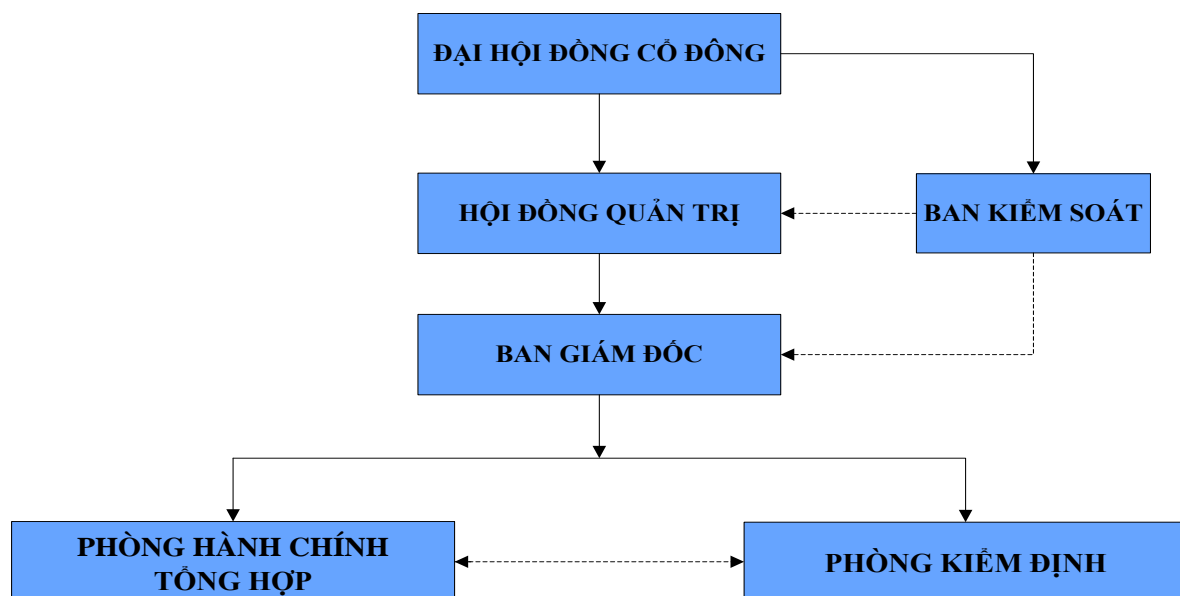
STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kiểm định và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường các phương tiện cơ giới giao thông đường bộ	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
2	Dịch vụ tư vấn, thiết kế cải tạo phương tiện cơ giới giao thông đường bộ	Nt
3	Nghiệm thu, cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	Nt
4	Kiểm tra, cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị trong khai thác sử dụng, thiết bị nâng, thiết bị gắn phương tiện cơ giới giao thông đường bộ	Nt
5	Bán bảo hiểm xe cơ giới đường bộ	Nt
6	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	71200
7	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô và xe có động cơ khác	4530
8	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	45200
9	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
10	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
11	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
12	Cho thuê xe ô tô	77101
13	Mua bán ô tô và thuê xe có động cơ khác	451
14	Kho bãi và các hoạt động hỗ trợ vận tải	52
15	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
16	Hoạt động dịch vụ thông tin	63
17	Quảng cáo, tư vấn lắp đặt thiết bị hỗ trợ giám sát	
18	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	68100
19	Sửa chữa, đóng mới thùng bộ phận xe cơ giới đường bộ các loại	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

STT	Tên ngành	Mã ngành
20	Kinh doanh các dịch vụ phụ trợ vận tải. Đại lý vận tải. Nhà hàng, khách sạn, siêu thị, lữ hành.	Nt
21	Tư vấn đào tạo và đào tạo các ngành nghề cơ khí, lái xe, lái tàu, xây dựng, điện, tin học, đào tạo định hướng xuất khẩu lao động	Nt
22	Kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng	Nt
23	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6820
24	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi; xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	4290
25	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26	Lắp đặt hệ thống điện	4321
27	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt kết cấu thép, khung nhà thép	4329
28	Xây dựng nhà các loại	4100
29	Xây dựng công trình công ích	4220
30	Phá dỡ	4311

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

1.3. Mô hình tổ chức sau khi cổ phần hóa

Hình 02: Mô hình tổ chức và kinh doanh sau CPH



Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

2. VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CƠ CẤU VỐN ĐIỀU LỆ

2.1. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ dự kiến sau cổ phần hóa của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương: 61.649.440.000 đồng.

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng.
- Số lượng cổ phần: 6.164.944 cổ phần

Tất cả cổ phần của Công ty cổ phần tại thời điểm thành lập là cổ phần phổ thông. Các hoạt động mua, bán, chuyển nhượng, thừa kế cổ phần được thực hiện theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần và các văn bản pháp luật khác có liên quan

2.2. Cơ cấu vốn điều lệ

- Tỷ lệ chào bán và cơ cấu sở hữu vốn điều lệ sau khi cổ phần hóa của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cụ thể như sau (*Theo Quyết định 4254/QĐ – UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa của Trung tâm Đăng Kiểm xe cơ giới Hải Dương*)

Bảng 08: Cơ cấu vốn điều lệ Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sau CPH

STT	Cổ đông	Vốn điều lệ là:		
		Số cổ phần	Số tiền	Tỷ lệ nắm giữ %
1	Cổ phần Nhà nước	3.020.823	30.208.230.000	49,00%
2	Cổ đông chiến lược	1.458.711	14.587.110.000	23,66%
3	Cổ phần bán đấu giá công khai	1.458.710	14.587.100.000	23,66%
4	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp	226.700	2.267.000.000	3,68%
4.1	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động theo số năm làm việc trong khu vực nhà nước	37.900	379.000.000	0,61%
4.2	Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động mua thêm theo số năm cam kết	188.800	1.888.000.000	3,06%
a	Cổ phần ưu đãi đối với lao động thường (200cp/1 năm)	14.400	144.000.000	0,23%
b	Cổ phần ưu đãi đối với lao động là lao động bậc cao (800cp/1 năm)	174.400	1.744.000.000	2,83%

STT	Cổ đông	Vốn điều lệ là:		
		Số cổ phần	Số tiền	Tỷ lệ nắm giữ %
5	Cổ phần bán ưu đãi cho tổ chức Công đoàn	0	0	0,00%
	Tổng cộng	6.164.944	61.649.440.000	100%

Nguồn: Phương án cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

2.3. Phương án tăng vốn điều lệ

(Đơn vị chưa có kế hoạch tăng vốn điều lệ sau khi cổ phần hóa)

3. KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH DOANH SAU CỔ PHẦN HÓA

3.1. Chiến lược phát triển

3.1.1. Quan điểm phát triển

Tỉnh Hải Dương đang phấn đấu trở thành tỉnh công nghiệp, các thị trấn, thị tứ, khu đô thị sẽ phát triển, đặc biệt thành phố Hải Dương đang phát triển mạnh mẽ về mọi mặt và hướng tới trở thành đô thị loại I trước năm 2020, các khu công nghiệp hình thành và phát triển, thu nhập bình quân đầu người tăng cao đi kèm theo đó là các nhu cầu về dịch vụ đô thị, đây là những thị trường rất lớn phù hợp với các ngành nghề là thế mạnh của Đơn vị, nắm bắt cơ hội, nhạy bén với thị trường kết hợp với một chiến lược sản xuất kinh doanh khoa học và linh hoạt, chắc chắn sẽ mở ra nhiều cơ hội phát triển cho Đơn vị.

3.1.2. Mục tiêu phát triển

Trên cơ sở chỉ tiêu sẽ thực hiện trong những năm cổ phần hóa, kế hoạch của Sở Giao thông vận tải và Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Trong những năm tới mở rộng và phát triển sản xuất kinh doanh từng bước vững chắc, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn được vốn, cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm, không ngừng đào tạo và đào tạo lại để nâng cao trình độ chuyên môn cho CBCNV, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người lao động, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

3.2. Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa

Công ty CP Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương tiếp tục sử dụng toàn bộ diện tích hiện có của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cụ thể như sau:

Bảng 09: Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa

STT	Địa điểm	Diện tích	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng
1	Lô đất tại Đường Tân Dân, phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương	11.005,6 m ²	Văn phòng làm việc, Trung tâm đăng kiểm	Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm
2	Lô đất tại Xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương	16.866 m ²	Văn phòng làm việc, Trung tâm đăng kiểm	Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

3.3. Hoạt động đầu tư phát triển 03 năm sau cổ phần hóa

3.4. Kế hoạch kinh doanh của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 03 năm sau cổ phần hóa

Bảng 10: Dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh các năm tới (2018 - 2020)

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	62.321.440.000	63.041.440.000	63.809.440.000
2	Doanh thu	14.000.000.000	15.000.000.000	16.000.000.000
3	Tổng chi phí	9.800.000.000	10.500.000.000	11.200.000.000
4	Lợi nhuận trước thuế	4.200.000.000	4.500.000.000	4.800.000.000
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	840.000.000	900.000.000	960.000.000
6	Lợi nhuận sau thuế	3.360.000.000	3.600.000.000	3.840.000.000
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ (%)	5,4%	5,7%	6,0%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	2.352.000.000	2.520.000.000	2.688.000.000
a	Quỹ khen, thưởng phúc lợi (10%)	336.000.000	360.000.000	384.000.000
b	Chia cổ tức (60%)	2.016.000.000	2.160.000.000	2.304.000.000
9	Lợi nhuận để lại tăng vốn	672.000.000	720.000.000	768.000.000
10	Tỷ suất cổ tức/Vốn cổ phần	3,2%	3,4%	3,6%
11	Tổng quỹ lương	2.304.000.000	2.380.800.000	2.457.600.000
12	Thu nhập BQ người LĐ (đồng/người/tháng)	6.000.000	6.200.000	6.400.000

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
13	Số lao động bình quân trong năm	32	32	32

Nguồn: Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

3.5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, mục tiêu và giải pháp thực hiện

Sau khi cổ phần hóa, với cơ chế quản lý mới, hoạt động theo Điều lệ công ty cổ phần, công ty muốn tồn tại và phát triển bền vững, có chỗ đứng vững chắc trên thị trường, từng bước mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

- ❖ **Củng cố, phát huy những ngành nghề truyền thống như:**
 - Kiểm định an toàn kỹ thuật và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới.
 - Cấp giấy chứng nhận xe cơ giới cải tạo.
 - Thu phí bảo trì đường bộ.
 - Bán bảo hiểm cho xe cơ giới.
 - Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, ...
- ❖ **Đầu tư phát triển thêm một số sản phẩm và ngành nghề kinh doanh**
- ❖ **Đầu tư thêm một số máy móc, thiết bị mới, hiện đại nhằm tăng khả năng thực hiện các dịch vụ, năng lực cho Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 34.01S.**
- ❖ **Giải pháp về tổ chức:**
 - Trước mắt giữ nguyên mô hình các bộ phận như cũ tại Công ty Cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương 34.01S, sau một thời gian hoạt động, tùy theo điều kiện thực tế sẽ cơ cấu lại một cách hợp lý theo hướng tinh gọn bộ máy gián tiếp.
 - Xây dựng tiêu chuẩn cho từng vị trí công tác qua đó tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ người lao động để có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo phù hợp với tiêu chuẩn, hình thành đội ngũ lao động chuyên nghiệp phục vụ cho Đơn vị.
 - Xây dựng cơ chế trả lương khoa học trên cơ sở trả đúng năng lực, đóng góp của người lao động, động viên, khuyến khích, thu hút được người có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, tâm huyết với nghề, gắn bó lâu dài vì sự phát triển của Đơn vị.

PHẦN 4: RỦI RO DỰ KIẾN

1. CÁC RỦI RO DỰ KIẾN

Nhà đầu tư tiềm năng nên xem xét kỹ lưỡng các vấn đề cần quan tâm nêu dưới đây, ngoài những thông tin khác được cung cấp trong Bản công bố thông tin này trước khi quyết định mua cổ phần. Việc một hoặc nhiều rủi ro nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến tình hình kinh doanh, tài chính hoặc kết quả hoạt động của Trung tâm Đăng kiểm xe

cơ giới Hải Dương và có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu. Những vấn đề cần quan tâm và những khả năng không chắc chắn khác mà Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương hiện không biết đến hoặc cho là không quan trọng cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến việc đầu tư vào cổ phiếu Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.

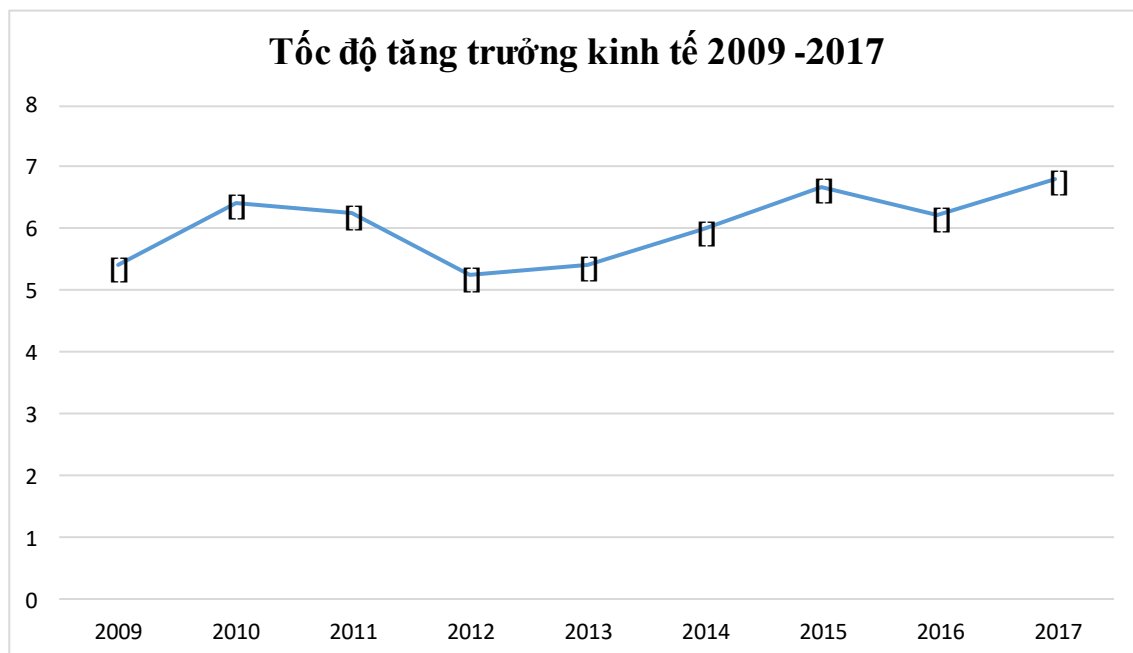
1.1. Rủi ro kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế sẽ tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề và đối tượng trong nền kinh tế, trong đó có Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Các chỉ số kinh tế vĩ mô chính thường được sử dụng để đánh giá sự phát triển của nền kinh tế một quốc gia bao gồm: tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái,...

a. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực trong xã hội. Tăng trưởng kinh tế sẽ làm tăng nhu cầu chi tiêu trong xã hội, thúc đẩy gia tăng sản lượng công nghiệp, tăng đầu tư của cá nhân và pháp nhân trong nền kinh tế.

Biểu 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP qua các năm



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2017 ước tính tăng 6,81% so với năm 2016, trong đó quý I tăng 5,15%; quý II tăng 6,28%; quý III tăng 7,46%; quý IV tăng 7,65%. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu đề ra 6,7% và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2016, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Trong mức tăng

6,81% của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đã có sự phục hồi đáng kể với mức tăng 2,90% (cao hơn mức tăng 1,36% của năm 2016), đóng góp 0,44 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,00%, đóng góp 2,77 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 7,44%, đóng góp 2,87 điểm phần trăm.

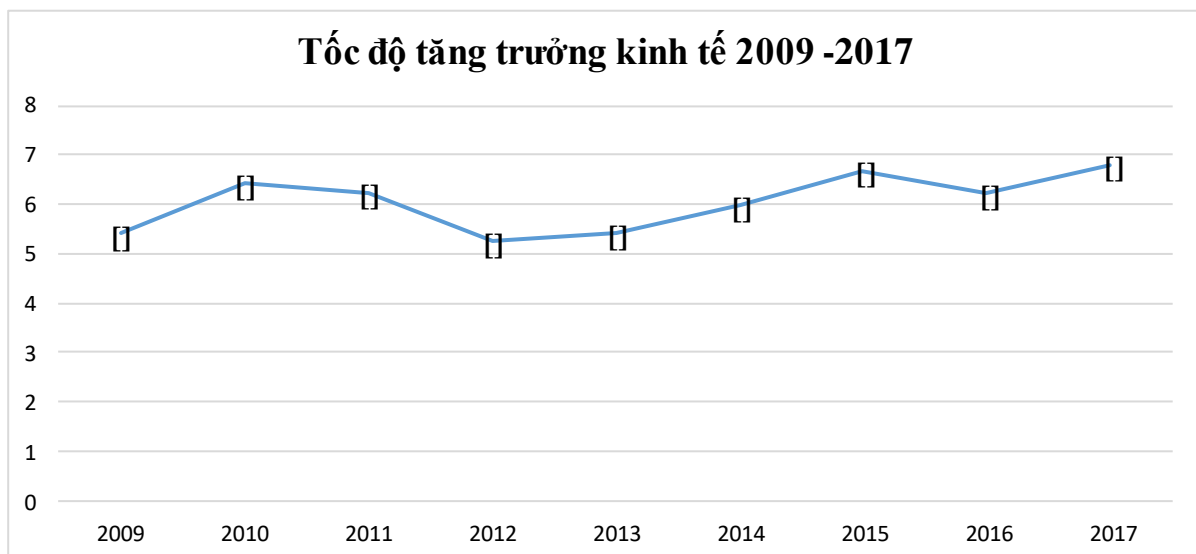
Quy mô nền kinh tế năm 2017 theo giá hiện hành đạt 5.007,9 nghìn tỷ đồng; GDP bình quân đầu người ước tính đạt 53,5 triệu đồng, tương đương 2.385 USD, tăng 170 USD so với năm 2016. Về cơ cấu nền kinh tế năm nay, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 15,34%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 33,34%; khu vực dịch vụ chiếm 41,32%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10,00% (Cơ cấu tương ứng của năm 2016 là: 16,32%; 32,72%; 40,92%; 10,04%).

Xét về góc độ sử dụng GDP năm 2017, tiêu dùng cuối cùng tăng 7,35% so với năm 2016, đóng góp 5,52 điểm phần trăm (trong đó tiêu dùng cuối cùng của hộ dân cư đóng góp 5,04 điểm phần trăm); tích lũy tài sản tăng 9,8%, đóng góp 3,30 điểm phần trăm; chênh lệch xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ ở tình trạng nhập siêu làm giảm 2,01 điểm phần trăm của mức tăng trưởng chung.

b. Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với biến động của lạm phát trong nền kinh tế. Theo những số liệu được công bố, trong những năm gần đây Việt Nam đã dần tìm hãm được đà tăng của lạm phát. Tỷ lệ lạm phát giai đoạn 2010 – 2017 cụ thể như sau:

Biểu 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam qua các năm



Nguồn: Tổng cục Thống kê

CPI bình quân năm 2017 tăng 3,53% so với bình quân năm 2016, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra. CPI tháng 12/2017 tăng 2,6% so với tháng 12/2016, bình quân mỗi tháng tăng 0,21%. Lạm phát cơ bản tháng 12/2017 tăng 0,11% so với tháng trước và tăng 1,29% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2017 tăng 1,41% so với bình quân năm 2016.

c. Lãi suất

Hiện nay, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) tiếp tục điều hành chính sách lãi suất theo hướng giảm dần, phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ và đặc biệt là lạm phát để giảm mặt bằng lãi suất cho vay, góp phần tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Từ đầu năm 2012 đến nay, mặt bằng lãi suất huy động đã giảm mạnh, từ đó các doanh nghiệp trong nước có thể tiếp cận được vốn vay với chi phí lãi vay rẻ hơn.

Trong năm 2017, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay tương đối ổn định. Lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,8% - 1%/năm đối với tiền gửi không kỳ hạn và kỳ hạn dưới 1 tháng; 4,3%-5,4%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 1 tháng đến dưới 6 tháng; 5,3%-6,5%/năm đối với tiền gửi có kỳ hạn 6 tháng đến dưới 12 tháng; kỳ hạn trên 12 tháng ở mức 6,5%-7,3%/năm. Mặt bằng lãi suất cho vay phổ biến của các lĩnh vực ưu tiên ở mức 6%-6,5%/năm đối với ngắn hạn, 9%-10%/năm đối với trung và dài hạn. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8-9%/năm đối với ngắn hạn; 9,3%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

d. Tỷ giá

Rủi ro về tỷ giá là thách thức đối với các doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu, máy móc đầu vào cho phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là trong thời điểm tỷ giá ngoại tệ biến động theo chiều hướng gia tăng. Khi tỷ giá thay đổi, đặc biệt theo xu hướng tăng thì chi phí đầu vào của công ty sẽ tăng theo, trong khi sản phẩm lại không thể điều chỉnh tăng tương ứng ngay lập tức, điều này làm tăng chi phí và giảm lợi nhuận của Công ty. Trên thực tế, khi tỷ giá tăng sẽ có tác động tiêu cực đến nhập khẩu các linh kiện máy móc nên nhìn chung sẽ tác động tiêu cực đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của cả ngành nói chung và Công ty nói riêng.

1.2. Rủi ro về thanh khoản

Rủi ro về thanh khoản là việc nguồn vốn không đủ để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản được Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể kiểm soát đối với số vốn mà Trung tâm tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảo bảo Trung tâm duy trì

đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn và dài hạn hơn.

1.3. Rủi ro luật pháp

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Trung tâm và các đơn vị thành viên chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống pháp luật và các chính sách của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm: Luật doanh nghiệp, các chính sách thuế... . Nếu sau đợt chào bán, Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương trở thành công ty cổ phần đại chúng, Trung tâm còn chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Do hệ thống pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về chính sách luôn có thể xảy ra và có thể tạo điều kiện thuận lợi hoặc có ảnh hưởng không tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Trung tâm.

1.4. Rủi ro của đợt phát hành

Do đợt phát hành lần đầu ra công chúng của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương không được bảo lãnh phát hành, tổng số cổ phần được đăng ký mua có thể thấp hơn số cổ phần phát hành, nhà đầu tư trúng đấu giá không nộp tiền mua cổ phần. Để xử lý các cổ phần không bán được hết, Trung tâm có thể xin ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo cổ phần hoá để bán số cổ phần này cho các nhà đầu tư chiến lược.

Rủi ro của đợt chào bán, nếu xảy ra sẽ làm thay đổi cơ cấu vốn điều lệ thực tế của Trung tâm so với cơ cấu dự kiến, đồng thời có thể làm giảm thặng dư vốn cổ phần, qua đó ảnh hưởng tới việc thực hiện các kế hoạch của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sau cổ phần hoá.

1.5. Rủi ro đặc thù

Là đơn vị sự nghiệp nhà nước thuộc ngành đăng kiểm, do vậy đơn vị hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Do vậy, sau khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, TTĐK HD sẽ có thể gặp một số rủi ro trong hoạt động khi bộ máy tổ chức chưa kịp thích ứng với mô hình hoạt động theo Luật doanh nghiệp.

1.6. Rủi ro khác

Các rủi ro khác bao gồm thảm họa tự nhiên, động đất, bão lụt, cháy, chiến tranh ... sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Các rủi ro trên hiếm khi xảy ra nhưng nếu xuất hiện sẽ gây ra các hậu quả nghiêm trọng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương.

Nhà đầu tư nên xem xét cẩn trọng các yếu tố rủi ro nêu trên, cùng với các thông tin trong Bản công bố thông tin này. Hoạt động của Tổ chức chào bán có thể bị ảnh hưởng bởi bất kỳ rủi ro nào đã hoặc chưa được liệt kê nêu trên. Danh mục các yếu tố rủi ro nêu trên không phải bằng liệt kê hay giải thích đầy đủ về tất cả các rủi ro liên quan tới việc đầu tư vào cổ phiếu. Nhà đầu tư nên nghiên cứu và cân nhắc cẩn trọng các thông tin,

bao gồm cả các thông tin từ những nguồn đáng tin cậy khác, đồng thời tham vấn ý kiến của các tư vấn chuyên môn, trước khi ra quyết định đăng ký tham gia đấu giá.

PHẦN 5: PHƯƠNG THỨC CHÀO BÁN VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA CỔ PHẦN

Đợt chào bán cổ phần phục vụ cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương bao gồm: (i) Chào bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) (ii) Chào bán cho người lao động và (iii) Chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược.

1. BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN LẦN ĐẦU RA CÔNG CHỨNG

1.1. Đối tượng chào bán

Đối tượng IPO trong nước sẽ là các nhà đầu tư trong và ngoài nước bao gồm các tổ chức, cá nhân (kể cả người lao động trong doanh nghiệp cổ phần hóa) theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 4 Thông tư 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011, những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu bao gồm:

- Thành viên Ban chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp, trừ các thành viên là đại diện doanh nghiệp cổ phần hóa;
- Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc tổ chức này tham gia vào việc thực hiện tư vấn, xác định giá trị doanh nghiệp, kiểm toán báo cáo tài chính và cơ quan kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp; trừ các tổ chức bảo lãnh phát hành mua số cổ phần chưa phân phối hết theo hợp đồng bảo lãnh nếu có;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan đến cuộc đấu giá;
- Các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tổng công ty và Tổ hợp công ty mẹ - công ty con.

1.2. Phương thức chào bán và thanh toán tiền mua cổ phần đối với nhà đầu tư tham dự đấu giá

Cổ phần phát hành lần đầu ra công chúng trong nước thông qua phương thức bán đấu giá công khai, dự kiến được tổ chức tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội với các nội dung như sau:

- | | |
|-----------------------------|--|
| - Cổ phần phát hành: | Cổ phần của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương |
| - Loại cổ phần: | Cổ phần phổ thông |
| - Mệnh giá: | 10.000 đồng/cổ phần |
| - Giá khởi điểm: | 10.300 đồng/cổ phần |
| - Tổng số cổ phần chào bán: | 1.458.710 cổ phần (23,66% vốn điều lệ) |

- Đối tượng chào bán: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng điều kiện theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương được tham gia đăng ký và đấu giá cổ phần của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương
- Phương thức đấu giá: Cổ phần được chào bán theo hình thức đấu giá tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 895/QĐ-UBCK ngày 29/10/2012 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở giao dịch Chứng khoán
- Thời gian và địa điểm đăng ký: Theo quy định trong Quy chế đấu giá cổ phần lần đầu của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Phương thức thanh toán và thời hạn thanh toán: Theo quy định trong Quy chế đấu giá cổ phần lần đầu của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Chi tiết các nội dung có liên quan đến việc thực hiện đấu giá cổ phần sẽ được thể hiện tại “Quy chế bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương” do Tổ chức thực hiện bán đấu giá (Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội) ban hành và công bố.

2. CHÀO BÁN CỔ PHẦN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Theo quy định tại Điều 21, Quyết định số 22 /2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 về việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

- + **Thời điểm bán:** sau khi bán cho nhà đầu tư chiến lược và tổ chức đấu giá bán cổ phần lần đầu.
- + **Tổng số lao động:** 32 lao động.
- + **Tổng số lao động được mua ưu đãi:** 32 lao động
- + **Tổng số cổ phần người lao động đăng ký mua ưu đãi:** 226.700 cổ phần. Trong đó:

- ❖ **Số cổ phần người lao động được mua ưu đãi theo số năm làm việc tại khu vực Nhà nước là:**
 - Số lượng bán: 37.900 cổ phần (Chi tiết tại phụ lục 02)
 - Giá bán là 60% giá bán thành công thấp nhất cho các nhà đầu tư chiến lược
- ❖ **Số cổ phần người lao động thông thường được mua ưu đãi theo số năm cam kết làm việc kể từ ngày đơn vị được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu là:**
 - Số lượng bán: 14.400 cổ phần (Chi tiết tại phụ lục 03)
 - Giá bán là giá bán thành công thấp nhất cho các nhà đầu tư chiến lược
- ❖ **Số cổ phần lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao được mua ưu đãi theo số năm cam kết làm việc kể từ ngày đơn vị được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu là:**
 - Số lượng bán: 174.400 cổ phần (Chi tiết tại phụ lục 04)
 - Giá bán là giá bán thành công thấp nhất cho các nhà đầu tư chiến lược
 - Tiêu chí lao động có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao như sau:
 - Có tên trong danh sách thường xuyên của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương tại thời điểm công bố giá trị doanh nghiệp;
 - Có cam kết làm việc lâu dài từ 5 năm trở lên sau khi cổ phần hóa Trung tâm;
 - Cán bộ có trình độ sau đại học hoặc đại học chính quy chuyên ngành Điện tử viễn thông hoặc Đại học chuyên ngành đào tạo cơ khí ô tô, công nghệ kỹ thuật ô tô hoặc ngành đào tạo kỹ thuật cơ khí, công nghệ kỹ thuật cơ khí trong chương trình đào tạo có các nội dung: Lý thuyết ô tô, cấu tạo ô tô, kết cấu tính toán ô tô, bảo dưỡng kỹ thuật ô tô, động cơ đốt trong và điện ô tô hoặc các môn học tương đương.
 - Được tập huấn nghiệp vụ đăng kiểm viên xe cơ giới theo quy định của Bộ Giao thông vận tải;
 - Có giấy phép lái xe còn hiệu lực;
 - Có thời gian công tác tại trung tâm từ 1 năm trở lên và đã được đào tạo và cấp giấy chứng nhận nghiệp vụ đăng kiểm viên, có kinh nghiệm trong quá trình công tác, am hiểu về ngành nghề và lĩnh vực chuyên môn;
 - Được Hội nghị viên chức, người lao động thông qua.

3. CHÀO BÁN CỔ PHẦN CHO NHÀ ĐẦU TƯ CHIẾN LƯỢC

Thực hiện theo quy định tại Điều 17, Quyết định số 22 /2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 về việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Hiện nay, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đã hoàn tất việc ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần với nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư chiến lược cũng đã hoàn tất việc thanh toán giá trị chuyển nhượng. Nhà đầu tư chiến lược của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương là Công ty TNHH Bình Minh EPC (Trụ sở chính tại km 33+300, quốc lộ 18, Cụm công nghiệp II, phường Văn An, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương). Sau khi

Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương hoàn tất việc cổ phần hóa, Nhà đầu tư chiến lược sẽ nắm giữ 1.458.711 cổ phần tương đương 23,66% vốn điều lệ của Công ty.

✚ Thời điểm bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược:

Trung tâm thực hiện bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược trước khi bán đấu giá công khai và bán ưu đãi cho người lao động để tạo điều kiện thuận lợi cho cổ phần hóa Trung tâm thành công vì nhà đầu tư chiến lược có tiềm lực tài chính mạnh, thực sự quan tâm đến sự phát triển lâu dài của Công ty.

✚ Tiêu chí chọn nhà đầu tư chiến lược

❖ Tiêu chí chung

- Nhà đầu tư chiến lược là nhà đầu tư có năng lực tài chính và có cam kết bằng văn bản của người có thẩm quyền, trong việc gắn bó lợi ích lâu dài với công ty và hỗ trợ công ty sau cổ phần hoá về: chuyên môn nghiệp vụ, quản trị doanh nghiệp, sử dụng và đào tạo nhân lực, nâng cao năng lực tài chính, đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển thị trường, thu hút nguồn vốn, phát triển doanh nghiệp;
- Nhà đầu tư có cam kết bằng văn bản của người có thẩm quyền về việc không chuyển nhượng số cổ phần được mua trong thời hạn tối thiểu 05 năm, kể từ ngày Trung tâm cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;
- Sau thời hạn 5 năm, nhà đầu tư chiến lược được phép chuyển nhượng cổ phần theo quy định, ưu tiên chuyển nhượng cho cổ đông hiện hữu của Công ty;
- Nhà đầu tư có cam kết bằng văn bản không tham gia bất kỳ thoả thuận nào nhằm hoặc dẫn đến thiệt hại cho Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sau cổ phần hoá, theo quy định của pháp luật Việt Nam.

❖ Tiêu chí riêng

- Có kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh về xe cơ giới ít nhất 05 năm, ưu tiên nhà đầu tư có hoạt động thực tiễn trong lĩnh vực kiểm định xe cơ giới đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

❖ Năng lực tài chính của nhà đầu tư chiến lược:

- Có vốn chủ sở hữu tối thiểu là 25 tỷ đồng, có tài liệu chứng minh đủ nguồn vốn góp;
- Có lợi nhuận sau thuế dương và không có lỗ lũy kế ít nhất 02 năm liên tiếp trước khi đăng ký làm nhà đầu tư chiến lược;
- Báo cáo tài chính chứng minh năng lực tài chính phải được kiểm toán 02 năm liên tiếp 2015, 2016 trước khi xin làm nhà đầu tư chiến lược.

❖ Hồ sơ Nhà đầu tư chiến lược:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao hợp lệ);
- Bản cam kết của người có thẩm quyền theo tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược trên;

- Hồ sơ năng lực của tổ chức;
- Các tài liệu thuyết minh (thông tin tài chính để chứng minh năng lực tài chính; thành tích đạt được trong các năm vừa qua; kinh nghiệm chuyên môn trong ngành về thị trường, sản phẩm; tài liệu thể hiện mối quan hệ hợp tác kinh doanh; chiến lược hoạt động phù hợp với hoạt động kinh doanh của Đơn vị, ...)

+ Nhà đầu tư chiến lược đăng ký mua cổ phần của Đơn vị:

- Theo kết quả lựa chọn nhà đầu tư theo tiêu chí được phê duyệt

+ Số lượng cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược:

- Số lượng bán cho nhà đầu tư chiến lược là 1.458.711 cổ phần, tương đương 14.587.110.000 đồng, chiếm 23,66% vốn điều lệ

+ Giá bán cho nhà đầu tư chiến lược:

Theo kết quả thỏa thuận với nhà đầu tư chiến lược, nhưng không thấp hơn giá khởi điểm được phê duyệt.

+ Thời gian hạn chế chuyển nhượng:

Nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng số cổ phần mua trong thời hạn tối thiểu 05 năm, kể từ ngày công ty cổ phần được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu, trường hợp đặc biệt cần chuyển nhượng số cổ phần này trước thời hạn trên thì phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

+ Đặt cọc:

Nhà đầu tư chiến lược phải đặt cọc ngay 10% giá trị cổ phần đăng ký mua theo giá khởi điểm đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án cổ phần hóa phê duyệt. Trường hợp từ bỏ quyền mua, nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc.

4. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CỔ PHẦN HÓA

Bảng 11: Kế hoạch sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa

TT	Nội dung	Số tiền (VND)	Ghi chú
1	Vốn điều lệ Công ty cổ phần	61.649.440.000	(1)
2	Vốn Nhà nước thực tế tại doanh nghiệp sau khi đánh giá lại	61.649.444.808	(2)
3	Giá trị mệnh giá Nhà nước nắm giữ	30.208.230.000	(4)
4	Giá trị phần vốn Nhà nước cần được hoàn về	31.441.210.000	(5) = (2) - (4)
5	Tiền thu từ cổ phần hoá	31.289.610.000	(6=6.1+6.2+6.3)
5.1	<i>Thu từ bán đấu giá ra bên ngoài</i>	29.174.210.000	(6.3)
5.2	<i>Thu từ bán cổ phần cho CBCNV theo tiêu chuẩn thâm niên làm việc trong khu vực nhà nước</i>	227.400.000	(6.1) = 60% giá bán cho nhà đầu tư chiến lược
5.3	<i>Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động mua thêm theo số năm cam kết của lao động thông thường và lao động bậc cao</i>	1.888.000.000	(6.2)
6	Giá trị cổ phần bán cho CBCNV và bán đấu giá tính theo mệnh giá	31.441.210.000	(7)
7	Chi phí cổ phần hoá	418.000.000	(8)
8	Phần thặng dư vốn để lại DN tương ứng tỷ lệ cổ phần phát hành thêm/ Vốn Điều lệ	-	(9)
9	Chi phí lao động dôi dư	-	(10)
10	Tổng số tiền nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	30.871.610.000	(11=5-7 +6 -8-9-10)

Trong đó chi phí cổ phần hoá: sẽ được phê duyệt quyết toán theo quy định.

5. LỘ TRÌNH NIÊM YẾT, ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH SAU CỔ PHẦN HÓA

Khi đăng ký bán đấu giá cổ phần lần đầu qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương sẽ đồng thời thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM theo quy định tại Thông tư 115/2016/TT-BTC ngày 30/06/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần. Trong trường hợp Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đủ điều kiện để niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, Công ty sẽ thực hiện thủ tục niêm yết ngay khi đạt đủ điều kiện theo quy định.

6. CÁC BÊN CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

6.1. Đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương

Ông: Phạm Văn Phụng Chức vụ: Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo cổ phần hoá Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương (theo quyết định 851/QĐ-BCĐCPH ngày 28/05/2018 của Ban chỉ đạo cổ phần hóa trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương)

Bản công bố thông tin này do Doanh nghiệp cổ phần hóa và Tổ chức tư vấn lập đã được Ban chỉ đạo cổ phần hóa thông qua

6.2. Đại diện Tổ chức phát hành - Trung tâm Đăng Kiểm Xe Cơ Giới Hải Dương **Ông: Lưu Văn Sơn – Giám đốc Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương**

Chúng tôi cam kết tất cả thông tin và số liệu liên quan đến Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương trong Bản công bố thông tin này là trung thực, chính xác và đầy đủ với tình hình thực tế của đơn vị và theo đúng quy định của pháp luật về cổ phần hóa.

6.3. Đại diện tổ chức tư vấn

Công ty cổ phần Chứng khoán IB

Bà: Nguyễn Thị Tuyết: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Tổ chức tư vấn lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cung cấp.

PHẦN 6: KẾT LUẬN

Bản công bố thông tin được cung cấp cho nhà đầu tư nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá tài sản, nguồn vốn, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng kinh doanh của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương trước khi đăng ký mua cổ phần.

Bản công bố thông tin được lập trên cơ sở Phương án cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương phê duyệt và các thông tin, số liệu Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hải Dương cung cấp theo quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các nhà đầu tư. Việc đánh giá, lựa chọn thông tin và ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được thể hiện một cách hợp lý và cân trọng.

Chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị cổ phiếu. Nhà đầu tư khi đầu tư phải tự đưa ra ý kiến và tự chịu trách nhiệm về các quyết định của mình. Do đó, nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thông tin về doanh nghiệp, cũng như việc tham gia phải đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Hải Dương, ngày 24 tháng 05 năm 2018

ĐẠI DIỆN BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA



**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ CỔ PHẦN HÓA
TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI HẢI DƯƠNG**



**GIÁM ĐỐC
LƯU VĂN SƠN**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB**



**TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Tuyết**